

### THÔNG BÁO

#### Thu học phí học kỳ 1 và các khoản thu ngoài học phí sinh viên các lớp đại học Khóa 10; Khóa 11; Khóa 12, năm học 2022-2023

Căn cứ Nghị quyết 06/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.

Căn cứ Kế hoạch đào tạo năm học 2023-2024.

Trường Đại học Đồng Nai thông báo mức thu học phí và các khoản thu ngoài học phí Học kỳ I năm học 2023-2024 như sau:

#### I. CÁC KHOẢN THU:

##### 1. Đóng học phí học kỳ 1 năm học 2022-2023:

TT	Ngành học	Học phí/năm học (đồng)	Đóng học phí học kỳ I Năm học 2023-2024 (đồng)
I	<b>HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGOÀI SỰ PHẠM</b>		
1	Ngành Kế toán Ngành Quản trị kinh doanh	8.400.000	4.200.000
2	Ngành Ngôn ngữ Anh Ngành khoa học môi trường Ngành quản lý đất đai Ngành Kỹ thuật Cơ khí Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	9.650.000	4.825.000

##### 2. Đóng các khoản thu ngoài học phí:

STT	Nội dung thu	Mức thu	Ghi chú
1.1	Tiền ở ký túc xá (Dãy A, B, C)	250.000 đồng/sinh viên/tháng	
1.2	Tiền ở ký túc xá (Dãy D)	350.000 đồng/sinh viên/tháng	

2	Tiền nước ký túc xá	20.000 đồng/SV/tháng	
3	Tiền điện ký túc xá	Thu theo giá điện của Điện lực Biên Hòa	
4	Tiền dọn vệ sinh giảng đường, sân trường...	700.000 đồng/SV/năm học	
5	Tiền thư viện (Thu theo năm học)	300.000 đồng/năm học (bao gồm sách điện tử)	
6	Tiền Bảo hiểm tai nạn tự nguyện. Quyền lợi được hưởng: Chết, ốm đau, bệnh tật, tai nạn, phẫu thuật, nằm viện.	120.000 đồng/sinh viên/năm học (Mức bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định của Công ty Bảo hiểm)	
7	Tiền <b>Bảo hiểm y tế bắt buộc</b> (4,5% x 1.800.000 đồng/tháng, trong đó ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30%, sinh viên đóng 70%)	680.400 đồng (Thời gian đóng BHYT từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)	

Tổng số tiền sinh viên nhập học phải đóng theo từng ngành học như sau:

STT	Ngành học	Tổng số tiền đóng học phí học kỳ 1 và các khoản thu ngoài học phí năm học 2023-2024
1	Các ngành sư phạm	1.800.400
2	Ngành Kế toán	6.000.400
3	Ngành Quản trị kinh doanh	6.000.400
4	Ngành Ngôn ngữ Anh	6.625.400
5	Ngành Quản lý đất đai	6.625.400
6	Ngành Khoa học môi trường	6.625.400
7	Ngành Kỹ thuật cơ khí	6.625.400
8	Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6.625.400

## II. ĐÓNG TIỀN BẰNG HÌNH THỨC CHUYỂN KHOẢN QUA NGÂN HÀNG:

### 1. Thời hạn đóng tiền:

Sinh viên đóng tiền từ ngày 25/09/2023 đến hết ngày 30/11/2023.

Sau ngày 31/10/2023, sinh viên không đóng tiền, Nhà trường xem xét cấm thi kết thúc học phần các môn học của học kỳ 1, năm học 2023-2024 và không công nhận kết quả học tập.

### 2. Hình thức đóng tiền:

Để thanh toán không dùng tiền mặt và kịp thời thông tin lịch học, thời gian học lại, học cải thiện, thi lại cho sinh viên, Trường Đại học Đồng Nai yêu cầu tất cả sinh viên đóng tiền học phí, các khoản thu ngoài học phí chọn một trong hai hình thức đóng tiền qua **APP mobile** sinh viên (**DNU online**) hoặc đóng tiền qua cổng thanh toán trực tuyến sinh viên truy cập vào đường link: <https://e-bills.vn/pay/dnpu>

**(Đính kèm tài liệu hướng dẫn sử dụng ứng dụng APP mobile và đóng tiền qua cổng thanh toán trực tuyến)**

\* **Lưu ý:** Đối với sinh viên không đóng tiền qua 02 hình thức nêu trên, không được Phòng Kế hoạch - Tài chính xác nhận đã nộp tiền học học phí, các khoản thu ngoài học phí.

Đề nghị các Khoa, Bộ môn và Phòng Công tác sinh viên thông báo đến toàn thể sinh viên Khóa 10, Khóa 11, Khóa 12 được biết để thực hiện đóng tiền học phí và các khoản thu ngoài học phí theo thông báo của Trường (nêu trên) đúng thời hạn quy định./.

#### Nơi nhận:

- Phòng Đào tạo;
- Phòng Công tác sinh viên;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Các khoa, Bộ môn;
- Sinh viên Khóa 10; 11; 12;
- Lưu VT, Trang Web Trường ĐHDN.



TS. Lê Anh Đức